TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST

Ngày: 16-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đình Nhân

2. Ông Ya Thuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 45/2019/TB-HS ngày 04/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thiên Hữu N, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1988; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R'Chai 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hòa Hiệp, con bà: Mông Thị Tâm; Gia đình có 02 anh em, lớn nhất 1986, nhỏ nhất bị cáo; Vợ, con: chưa; Tiền án: không, tiền sự: Ngày 20/5/2018 bị công an huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2018 đến ngày 24/01/2019 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1989

Trú tại: đường đôi Trần Phú, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Thẩm Nam H, sinh năm 1963

Trú tại: thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt

- Ông Hoàng Chí H, sinh năm 1984

Trú tại: Số nhà 29, đường Ngô Quyền, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/10/2018, Nguyễn Thiên Hữu N, sinh năm: 1988, Hộ khẩu thường trú: thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng có mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 49E1-410.09 của chị Trần Thị Bích H, sinh năm: 1989, chủ quán cà phê H ở đường đôi Trần Phú, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng sau khi mượn xe của chị H đi việc riêng xong N đi chơi trò chơi bắn cá điện tử và bị thua hết tiền nên nảy sinh ý định cầm chiếc xe mượn của chị H để lấy tiền chơi trò chơi bắn cá tiếp. Sau khi nẩy sinh ý định, N mang xe 49E1-410.09 đến nhà ông Thẩm Nam H, sinh năm: 1963, Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để thế chấp lấy số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và bị thua hết nên không có tiền chuộc lại xe trả cho chị H. Chị H liên lạc với N, mới biết chiếc xe của mình đã bị N đưa đi cầm lấy tiền tiêu xài nên ngày 15/10/2018 chị H làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Thiên Hữu N đến Cơ quan Công an, tại Cơ quan Công an N khai nhận hành vi của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 97-HĐĐG ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đ xác định chiếc xe mô tô 49E1-410.09 giá trị tại thời điểm chị chiếm đoạt là 30.400.000đ (Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), chiếc xe trên đứng tên anh Hoàng Chí H, sinh năm: 1984, Hộ khẩu thường trú: Số nhà 29, đường Ngô Quyền, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là chồng của chị H (đã ly hôn), sau khi ly hôn anh H giao cho chị H sử dụng chiếc xe trên, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị H. Chị H nhận lại xe trên không yêu cầu gì thêm.

Đối với số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) N cầm xe lấy tiền của anh Thẩm Nam H, ông H yêu cầu N trả lại số tiền trên, đến nay N vẫn chưa bồi thường.

Trong quá trình điều tra bị can chưa có tiền án, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKS ngày 12 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Nguyễn Thiên Hữu N về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ N Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N từ 18 đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 14/10/2018 bị cáo có mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 49E1-410.09 của chị Trần Thị Bích H để đi việc riêng, sau đó bị cáo đi chơi trò chơi bắn cá điện tử và bị thua hết tiền nên đã đến nhà ông Thẩm Nam H để thế chấp chiếc xe mượn của chị H lấy số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đi chơi bắn cá tiếp và bị thua hết nên không có tiền chuộc lại xe trả cho chị H. Do không có tiền chuộc xe cho chị H nên vào ngày 15/10/2018 chị H làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Thiên Hữu N đến Cơ quan Công an, tại Cơ quan Công an N khai nhận hành vi của mình. Theo Kết luận định giá tài sản số 97-HĐĐG ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đ xác định chiếc xe mô tô 49E1-410.09 giá trị tại thời điểm chị chiếm đoạt là 30.400.000đ (Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng). Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã sử dụng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ thể thế chấp cầm cố số tiền 4.000.000đ để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự: Ngày 20/5/2018 bị công an huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được khắc phục toàn bộ hậu quả và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N 12 (mười hai) tháng tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 06/11/2018 đến ngày 24/01/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thiên Hữu N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

Đ, ngày 23 tháng 7 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với

Bị cáo Trịnh Hồ Xuân Hùng, sinh năm 1985

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hồ Xuân Hùng phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: (Điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Các vị Hội thẩm nhân dân đề nghị và Chủ tọa thống nhất đề nghị của các Hội thẩm, xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Hồ Xuân Hùng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 3/4/2018

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 592/2018 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân số 250571396 mang tên Trịnh Hồ Xuân Hùng.

5. Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Hồ Xuân Hùng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm